TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ H** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 09-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ H, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Anh Tuấn

Bà Vũ Thị Thi

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Mã Thị Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Bà Hà Thị P - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên*:* Ka Th, sinh năm 1983 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 01/8, đường Lữ G, thôn Đạ Ngh, xã Lộc Ch, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lo động tự do; trình độ học vấn: 0/12 *(không biết chữ)*; dân tộc: Châu Mạ; giới tính: nữ; tôn giáo: Đạo công giáo; con ông K’ Brèng, tên gọi khác: K’ Brèn; K’Rèn *(đã chết)* và bà Ka Nghết, tên gọi khác: Ka Nghít *(đã chết)* Chồng thứ nhất: K’Brêm *(đã chết);* Chồng thứ hai *(sống chung nhưng không có đăng ký kết hôn)* K’ Thuận *(đã chết);* con: có 06 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2019. Hiện các con cùng ở với bị cáo tại: Thôn Đạ Nghịch, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự:

- Tiền án: Bị cáo có 03 *(ba)* tiền án:

+ Ngày 25/12/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* tại bản án số 142/2013/HS-ST. Hiện nay Bản án vẫn chưa được thi hành.

+ Ngày 29/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* tại Bản án số 30/2019/HS-ST. Hiện nay Bản án vẫn chưa được thi hành.

+ Ngày 25/3/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại Bản án số 21/2022/HS-ST. Hiện nay Bản án vẫn chưa được thi hành.

- Tiền sự: Ngày 31/7/2020, bị Công an xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với mức phạt 1.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt ngày 05/01/2023.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2023 cho đến nay do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Cát Đằng, sinh năm 1977.

Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng - Chi nhánh TGPL số 01 - Địa chỉ: 31, đường Lê Hồng Phong, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người bị hại:*

1. Bà Lê Thị Thu Tr, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Đạ M'ri, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1975; ông Lê Văn P, sinh năm 1973; cùng nơi cư trú: Thôn 4, xã Hà Lâm, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

3. Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn 2, xã Mađaguôi, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

4. Ông Mai Xuân C, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 1, xã Mađaguôi, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, sáng ngày 01/8/2022, bị cáo Ka Th *(bị cáo)* điều khiển xe mô tô biển số 49P4-3151 mang theo một bao tải màu đỏ để đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến quán tạp hóa của bà Lê Thị Thu Tr *(bà Tr)* tại TDP3, thị trấn Đạ M'ri, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng, lợi dụng lúc bà Tr không để ý đã lén lút trộm 02 (hai) cây thuốc lá nhãn hiệu Craven mang cất vào bao tải màu đỏ mang theo. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 49P4-3151 đến quán tạp hóa của bà Trần Thị L (*bà L),* ông Lê Văn P *(ông P)* tại thôn 4, xã Hà Lâm, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng, lén lút lấy 02 (hai) cây thuốc lá nhãn hiệu Craven và 01 (một) cây thuốc lá nhãn hiệu Saven diamonds rồi đem ra giấu vào trong bao tải màu đỏ. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 49P4-3151 đi đến quán tạp hóa của ông Nguyễn Ngọc A *(ông A)* tại Thôn 2, xã Mađaguôi, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng, lợi dụng ông A không để ý đã trộm 06 (sáu) cây thuốc lá nhãn hiệu 555. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô 49P4-3151 chở bao tải màu đỏ đựng số thuốc lá đã trộm được qua quán tạp hóa của ông Mai Xuân C *(ông C)* tại thôn 1, xã Mađaguôi, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng, lợi dụng ông C không để ý, bị

cáo đã lén lút lấy 01 (một) cây thuốc lá nhãn hiệu Craven và 01 (một) cây thuốc lá nhãn hiệu 555 giấu vào trong áo đi ra ngoài thì bị ông C phát hiện nên đã giữ lại và báo Công an xã Mađaguôi.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đạ H số 12/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 08 năm 2022, kết luận 13 cây thuốc lá (trong đó: thuốc lá nhãn hiệu Craven 05 cây; thuốc lá nhãn hiệu Saven Diamonds 01 cây; thuốc lá nhãn hiệu 555 07 cây) trị giá 3.480.000 đồng *(ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).*

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu: 01 (một) xe mô tô biển số 49P4-3151; số khung: Số khung: RRKDCGVUM9X 100159; Số máy: VTTNKS1P50FMG 100159; 01 (một) bao tải màu đỏ bên trong chứa 13 *(mười ba)* cây thuốc lá, gồm: 05 (năm) cây thuốc lá nhãn hiệu Craven, 01 (một) cây thuốc lá nhãn hiệu Saven Diamons, 07 (bảy) cây thuốc lá nhãn hiệu 555.

Quá trình điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật. Còn 01 (một) bao tải màu đỏ hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ H. Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 49P4-3151; số khung: Số khung: RRKDCGVUM9X 100159; Số máy: VTTNKS1P50FMG 100159 hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên giao lại Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, những người bị hại bà Tr; bà L, ông P; ông A và ông C đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐH ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 *(sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).*

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án. Tại phần trA luận bị cáo không kêu oan, không có ý kiến trA luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội dA; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng cân nhắc giảm nhẹ hình phạt.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 49P4-3151; số khung: Số khung: RRKDCGVUM9X 100159; Số máy: VTTNKS1P50FMG 100159 bị cáo khai mua lại của người khác năm 2020 nhưng không có gì chứng minh có việc mua bán; đồng thời sau khi mua xe cho đến nay bị cáo vẫn chưa làm thủ tục đăng ký sang tên theo

quy định. Hiện chiếc xe nói trên Cơ quan điều tra đang tạm giữ nên bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo xác định các trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật; Tại phần trA luận không có ý kiến trA luận với bản luận tội về tội dA; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị Hội đồng cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất có thể.

- Những người bị hại ông P, ông A và ông C xác định hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo được nêu trong cáo trạng là đúng; hiện nay đã nhận đủ số tài sản đã bị mất trộm; tại phiên tòa hôm nay ông P, ông A và ông C cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hay ý kiến gì khác. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội dA và mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Trộm cắp tài sản";* theo điểm g khoản 2 Điều 173; áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 69 *(sáu mươi chín)* tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án theo quy định.

Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự vật chứng là công cụ, P tiện có liên quan đến việc bị cáo phạm tội và không còn giá trị sử dụng hoặc tài sản thu nhưng không còn giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) bao tải màu đỏ.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 49P4-3151; số khung: Số khung: RRKDCGVUM9X 100159; Số máy: VTTNKS1P50FMG 100159 hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử giao lại Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của những người bị hại bị mất trộm đã được thu hồi và người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hồi đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ nghèo; không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng:

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ người bị hại bà Tr đến tham gia phiên tòa sơ nhưng bà Tr vắng mặt và không đến Tòa tham gia phiên tòa. Tuy nhiên việc vắng mặt của bà Tr không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Do vậy, căn cứ vào 292 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt của người bị hại bà Tr theo quy định.

[3] Xác định tội dA: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, kết luận định giá tài sản cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, sáng ngày 01/08/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 49P4-3151 mang theo một bao tải màu đỏ để đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến địa bàn huyện Đạ H, lợi dụng sơ hở của các chủ cửa hàng tạp hóa trong việc quản lý tài sản, bị cáo lén lút bí mật lấy trộm tổng cộng 13 *(mười ba)* cây thuốc lá các loại. Theo Kết quả định giá của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đạ H số 12/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 08 năm 2022, kết luận 13 cây thuốc lá *(trong đó: thuốc lá nhãn hiệu Craven 05 cây; thuốc lá nhãn hiệu Saven Diamonds 01 cây; thuốc lá nhãn hiệu 555 07 cây)* trị giá 3.480.000 đồng *(ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).* Trong khi đó bản thân bị cáo có 03 tiền án và đang chấp hành nhiều bản án nhưng vẫn tiếp tục tái phạm. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ H truy tố bị cáo tại cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐH ngày 16 tháng 01 năm 2023 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa P. Do vậy, cần thiết phải ra một bản án nghiêm khắc phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích và chưa chấp hành hình phạt 69 tháng tù tại bản án số 21/2022/HSST của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng với lý do bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trong thời gian được hoãn chấp hành hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của nhiều người khác có giá trị là 3.480.000 đồng *(ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng)*. Do vậy, hành vi của bị cáo phải bị xét xử theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo liên tiếp phạm tội nhiều lần. Tuy nhiên, tình tiết này là dấu hiệu định khung hình phạt nên không áp dụng tình tiết tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; Tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho những người bị hại; những người bị hại là ông P, ông A và ông C đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số; bản thân không biết chữ nên việc nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hiện tại bị cáo đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) bao tải màu đỏ là công cụ, P tiện có liên quan đến việc bị cáo phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 49P4-3151; số khung: Số khung: RRKDCGVUM9X 100159; Số máy: VTTNKS1P50FMG 100159 bị cáo khai mua lại của người khác năm 2020 nhưng không có gì chứng minh có việc mua bán; đồng thời sau khi mua xe cho đến nay bị cáo vẫn chưa làm thủ tục đăng ký sang tên theo quy định. Hiện tại chiếc xe nói trên Cơ quan điều tra đang tạm giữ để điều tra, xác minh. Do vậy, cần tiếp tục giao lại Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên thấy rằng bị cáo thuộc hộ nghèo, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và đang nuôi con nhỏ một mình nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, pháp luật đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ H tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ka Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 2 Điều 56 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ka Th 30 (*ba mươi)* tháng tù. Tổng hợp hình phạt 69 *(sáu mươi chín)* tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án là 99 *(chín mươi chín)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 22/5/2013 đến ngày 04/7/2013 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao tải màu đỏ.

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2023 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đạ H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ H).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ka Th phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, những người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người bị hại bà Tr vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lập

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- VKSND huyện Đạ H (01);
- Công an huyện Đạ H (01);
- Chi cục THADS huyện Đạ H (02);
- UBND xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh (01);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại (01);
- Người có liên quan (03)
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn (03);